

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết "sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 01/7/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; nội dung, mức chi hỗ trợ đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội"

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố dự thảo Nghị quyết "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 01/7/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; nội dung, mức chi hỗ trợ đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội", cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý và thẩm quyền xây dựng Nghị quyết

1.1. Căn cứ chung

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;
- Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024 (gọi tắt là Luật Thủ đô) quy định: ⁽¹⁾ Khoản 4 Điều 27 về chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội: "Hội đồng nhân dân Thành phố quy định đối tượng, nội dung, mức chi và trình tự, thủ tục được thực hiện các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của Thành phố";
- Luật Công an nhân dân ngày 20/11/2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân ngày 22/6/2023;
- Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28/11/2023;
- Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025;
- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII (Hội nghị lần thứ 6) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;
- Nghị định số 49/2019/NĐ-CP ngày 06/6/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Công an nhân dân;
- Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện (gọi tắt là *Nghị định số 134/2015/NĐ-CP*);
- Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (gọi tắt là *Nghị định số 40/2024/NĐ-CP*);
- Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (gọi tắt là *Thông tư số 14/2024/TT-BCA*).

1.2. Căn cứ cụ thể

Căn cứ các điều, khoản, điểm của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở giao Hội đồng nhân dân quy định chi tiết thi hành:

- Khoản 3 Điều 14 giao Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; cụ thể: *“Căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô dân số, diện tích tự nhiên của địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn quản lý”*.

- Khoản 1 Điều 23 giao Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ, bồi dưỡng đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở.

- Khoản 2 Điều 23 giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được hưởng hỗ trợ, bồi dưỡng khi được cử đi bồi dưỡng, huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ, cụ thể:

- Điểm b khoản 2: *“Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng mức tiền bồi dưỡng do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định”*.

- Điểm c khoản 2: *“Khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức tiền bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định”*.

- Khoản 2 Điều 26 giao Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nhiệm vụ chi của địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình; cụ thể: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại khoản 1 Điều 26 phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương”*¹.

2. Các văn bản chỉ đạo của Trung ương

2.1. Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thi hành Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 14/02/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, cụ thể:

Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Xây dựng phương án kiện toàn thống nhất tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật LLTGBVANTT.

2.2. Căn cứ Quyết định số 991/QĐ-BCA ngày 21/02/2024 của Bộ Công an ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong Công an nhân dân: Giao Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương *“tham mưu, đề xuất xây dựng phương án kiện toàn thống nhất tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”*.

2.3. Căn cứ chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công an tại Hội nghị quán triệt Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, theo đó, Bộ trưởng Bộ Công an giao Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (theo Thông báo số 119/TB-V01 ngày 03/4/2024 của Văn phòng Bộ, Bộ Công an):

Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an đề nghị Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương:

⁽¹⁾ Quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo tổ chức quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thi hành Luật; sớm ban hành Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh về tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; chế độ chính sách và mức hỗ trợ thường xuyên cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT; Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quy định về cơ cấu tổ chức, số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT.

¹ Các nhiệm vụ chi của địa phương do ngân sách địa phương bảo đảm (quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật LLTGBVANTT), bao gồm: (1) Hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị; công tác tập huấn, diễn tập, hội thi do địa phương tổ chức; bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; (2) Trang bị trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; (3) Thực hiện chi các nội dung quy định tại Điều 23 và Điều 24 của Luật này; (4) Sơ kết, tổng kết, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức; (5) Các khoản chi khác cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

(2) Quan tâm bố trí ngân sách bảo đảm cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, kinh phí bảo đảm mua sắm trang phục, mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị.

(3) Quan tâm chỉ đạo bố trí địa điểm, nơi làm việc lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở tại địa điểm, nơi sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố hoặc địa điểm, nơi làm việc của Công an cấp xã hoặc địa điểm khác phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia vào bảo vệ ANTT ở cơ sở nhằm đáp ứng yêu cầu công tác của lực lượng này trong thời gian tới.

Giao Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương “*Tham mưu, đề xuất xây dựng Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh về tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; chế độ chính sách và mức hỗ trợ thường xuyên cho lực lượng này; Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về cơ cấu tổ chức, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và việc bảo đảm địa điểm, nơi làm việc của Lực lượng này*”.

2.4. Căn cứ Công văn số 1282/BCA-V05 ngày 04/4/2024 của Bộ Công an về việc kiện toàn thống nhất tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, yêu cầu công an các địa phương khẩn trương thực hiện “*Tham mưu với UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định chi hỗ trợ thôi việc đối với những trường hợp dôi dư, không kiện toàn vào lực lượng tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở theo các quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương*”.

3. Thực trạng hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

3.1. Thực trạng

- Ngày 01/7/2024, Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; nội dung, mức chi hỗ trợ đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội". Nghị quyết đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai hiệu quả Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô.

- Thực hiện Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND của HĐND Thành phố, ngày 04/9/2024 UBND Thành phố ban hành Quyết định số 4611/QĐ-UBND về số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội với 5.438 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại các thôn, tổ dân phố thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội = 21.585 thành viên.

- Tính đến hết ngày 30/6/2025, UBND các xã, phường đã thành lập 5.422 Tổ bảo vệ ANTT với 20.568 thành viên (so với Quyết định 4611/QĐ-UBND của UBND Thành phố còn thiếu 16 Tổ và thiếu 1.017 thành viên); hiện nay, UBND các xã, phường đang tiếp tục kiện toàn.

- Sau 01 năm triển khai lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, tình hình ANCT và TTATXH tại địa bàn cơ sở có nhiều chuyển biến tích cực, lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở đóng vai trò hỗ trợ tích cực cho lực lượng Công an cấp xã trong việc nắm tình hình địa bàn, quản lý đối tượng, kịp thời phát hiện, cung cấp cho lực lượng Công an cơ sở các vụ việc phức tạp về ANTT để giải quyết, không để phát sinh điểm nóng phức tạp về ANTT. Đã kịp thời phát hiện, cung cấp cho lực lượng Công an 15.128 tin có liên quan đến ANTT, trong đó có 7.562 tin có giá trị để lực lượng Công an khám phá, bắt giữ, xử lý các đối tượng vi phạm pháp luật. Thông qua công tác nắm tình hình địa bàn, lực lượng này đã cung cấp 2.286 lượt tin báo có giá trị về hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện; 1.956 lượt tin liên quan đến đăng ký quản lý nhân khẩu.

- Được kiện toàn từ lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, Đội trưởng và Đội phó đội dân phòng và những quần chúng nhân dân được lựa chọn đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; lực lượng này đã kế thừa được những kinh nghiệm sẵn có, phát huy ưu thế là người địa phương, có quá trình công tác lâu dài, gắn bó với địa bàn, gần dân, sát dân, nắm chắc đặc điểm, vị trí địa lý, tình hình dân cư, am hiểu về phong tục, tập quán địa bàn, phát huy truyền thống, kinh nghiệm công tác đã hỗ trợ tích cực cho lực lượng Công an cấp xã trong công tác truy vết các đối tượng phạm tội lẩn trốn, đối tượng truy nã,...

- Lực lượng này đã phát huy vai trò tích cực nòng cốt trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tại địa bàn cơ sở, huy động sức mạnh của quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ ANTT, xây dựng thể trận ANND vững chắc; kịp thời phát hiện, tham gia giải quyết các vụ việc mâu thuẫn, phức tạp phát sinh tại địa bàn cơ sở; đã phối hợp tham gia 74.355 lượt tuyên truyền pháp luật về ANTT, TTATGT, TTĐT, PCCC&CNCH; vận động, hướng dẫn người dân đăng ký ứng dụng VneID, đăng ký dịch vụ công cấp 2, cài đặt ứng dụng iHanoi; vận động người dân nhận chỉ trả trợ cấp, lương hưu bằng hình thức không dùng tiền mặt; vận động Nhân dân tham gia góp ý dự thảo Hiến pháp sửa đổi, bổ sung trên ứng dụng dịch vụ công cấp 2; tham gia tích cực các hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống lực lượng CAND, 20 năm ngày hội toàn dân bảo vệ ANTT...

3.2. Mức hỗ trợ thường xuyên đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

- Mức hỗ trợ hàng tháng cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở:

+ Hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho 01 người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở được hưởng tổng số tiền: 2.808.000đ/người/tháng, gồm: hỗ trợ thường xuyên + hỗ trợ đóng BHXH, BHYT = 2.520.000đ + 234.000đ + 54.000đ.

+ Hỗ trợ thêm đối với Tổ trưởng 300.000đ/tháng; Tổ phó 200.000đ/tháng.

+ Hỗ trợ, bồi dưỡng người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở khi làm nhiệm vụ theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 23 Luật LLTGBVANTT với mức 100.000đ/người/tháng.

- Như vậy, trung bình mỗi tháng lực lượng ANTT ở cơ sở có thu nhập khoảng 3-4 triệu đồng/người. Đây là mức hỗ trợ không cao, nhưng phần nào đáp ứng yêu cầu cuộc sống, góp phần động viên, giữ chân lực lượng ANTT ở cơ sở. Tạo điều kiện duy trì phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ.

4. Sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết

Từ 01/7/2025, Hà Nội thực hiện chính quyền đô thị 2 cấp (thành phố - xã, phường), bỏ cấp quận/huyện/thị xã đối với bộ máy chính quyền; thực hiện sáp nhập, hợp nhất từ 526 phường, xã, thị trấn còn 126 phường, xã dẫn đến thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý lực lượng tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở.

Sự thay đổi mô hình chính quyền 2 cấp và việc thực hiện sáp nhập, hợp nhất cấp xã dẫn đến bất cập trong thực hiện Nghị quyết 12/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố. Một số điều khoản quy định phân cấp, giao nhiệm vụ cho UBND cấp huyện, xã không còn phù hợp, dẫn đến nhiều phường, xã lúng túng trong việc kiện toàn, quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với lực lượng ANTT tại cơ sở, cụ thể:

- Theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 như sau: *"Giao Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự căn thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã theo quy định tại Khoản 1, Điều này."*

Trường hợp cần điều chỉnh tăng, giảm số lượng thành viên, số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo tình hình thực tế, yêu cầu đảm bảo an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế xã hội, quy mô dân số của địa phương; giao Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã."

- Khoản 6, Điều 5 như sau: *"Nguồn kinh phí thực hiện: được bố trí trong dự toán ngân sách cấp xã hàng năm theo phân cấp ngân sách; riêng trong giai đoạn ổn định ngân sách năm 2024-2025, ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu đối với kinh phí phát sinh tăng thêm so với kinh phí đã được bố trí trong cân đối ngân sách cấp huyện, cấp xã"*.

Do vậy, để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống văn bản pháp luật, phù hợp với mô hình chính quyền mới trên địa bàn Thành phố; nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp đối với lực lượng an ninh, trật tự cơ sở; kịp thời kiện toàn tổ chức, thực hiện chế độ, chính sách cho lực lượng an ninh, trật tự cơ sở để họ yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; căn cứ Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND là phù hợp với yêu cầu thực tế đặt ra.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 01/7/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; nội dung, mức chi hỗ trợ đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội để tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho việc kiện toàn các Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và thành viên các Tổ bảo vệ an ninh, trật tự sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và tổ chức chính quyền 02 cấp; bảo đảm thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách, điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở để nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng này đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; củng cố, kiện toàn, duy trì hiệu quả hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.
- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật khác của Thành phố có liên quan.
- Bảo đảm tính khả thi và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, ngân sách của thành phố; phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp đang được thí điểm.
- Quá trình xây dựng bám sát và kế thừa, sửa đổi, bổ sung các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung liên quan đến lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; kiện toàn, thống nhất, tinh gọn đầu mối gắn với bảo đảm chế độ chính sách, điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, điều kiện thực tế địa phương và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn Thành phố và từng địa bàn cơ sở.
- Phát huy dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng, lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan và Nhân dân.

III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết gồm 02 điều:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 01/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; nội dung, mức chi hỗ trợ đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội

Điều 2. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung

1. Sửa đổi Khoản 2, Điều 4 như sau: "Giao Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự cần thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã theo quy định tại Khoản 1, Điều này.

Trường hợp cần điều chỉnh tăng, giảm số lượng thành viên, số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo tình hình thực tế, yêu cầu đảm bảo an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế xã hội, quy mô dân số của địa phương; giao Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân các xã, phường".

2. Sửa đổi Khoản 6, Điều 5 như sau: "Nguồn kinh phí thực hiện: được bố trí trong dự toán ngân sách cấp xã hàng năm theo phân cấp ngân sách; riêng trong giai đoạn ổn định ngân sách năm 2024-2025, ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu đối với kinh phí phát sinh tăng thêm so với kinh phí đã được bố trí trong cân đối ngân sách cấp xã".

IV. THỜI GIAN THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Nghị quyết tại kỳ họp chuyên đề tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết "sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 01/7/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; nội dung, mức chi hỗ trợ đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội", Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch UBND TP: Lê Hồng Sơn;
- Các Ban: PC, KTNS, VHXXH HĐND Thành phố;
- Các Sở: Công an, Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP, các PCVP, Phòng NC, TH, KT;
- Lưu: VT; NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn